

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**


Lần đầu: 04/1/2014

91/144

68

Số lô SX:
NSX:
HD:

Hào quân:
Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK:



ĐỀ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG


Rx Thuốc bán theo đơn **GMP-WHO**

ALVERIN

Hộp 1 lọ x 100 viên **THEPHACO**

Thành phần: Cho 1 viên nén
Alverin citrat 40 mg
Tá dược vđ 1 viên

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng và cách dùng:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

 **CTCP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA**
Số 04 Quang Trung - Thành phố Thanh Hóa
ĐT: 0373 852691 - Fax: 0373 855209

Rx Thuốc bán theo đơn **GMP-WHO**

ALVERIN

Hộp 1 lọ x 100 viên

ALVERIN



Rx Thuốc bán theo đơn **GMP-WHO**

ALVERIN

100 viên

THEPHACO

Bảo quản:
Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C,
tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK:
Số lô SX:
HSD:

	MẪU NHÃN XIN ĐĂNG KÝ THUỐC	Ngày 22 tháng 5 năm 2013 TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
SẢN PHẨM	ALVERIN	 S. Lê Văn Ninh
KÍCH THƯỚC	Hộp (70 x 35 x 35)mm Nhãn lọ: (80 x 45)mm	
MÀU SẮC	 C0 M100 V608 K0 C0 M0 V6 Y0 K100	

Số lô SX / Batch No.:
NSX / Mfg date:
HD / Exp date:

Thành phần Cho 1 viên nén
Alverin citrat 40 mg
Tà dược vd 1 viên

Chỉ định, chống chỉ định, hiệu dụng và cách dùng
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp

Bảo quản
Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn TCCS
SDK

ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRÉ EM
ĐỌC XÝ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Rx Thuốc bán theo đơn **GMP - WHO**

ALVERIN

Hộp 10 vỉ x 10 viên



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA
Số 04 Quang Trung - Thành phố Thanh Hóa
ĐT 0373 852691 - Fax 0373 855209

Composition 1 tablet
Alverin citrat 40 mg
Excipients q.s 1 tablet

Indications, contraindications, dosage and administration
Read carefully the enclosed leaflet

Storage
Keep in a dry, temperature not exceeding 30°C, protect from light

Specification Home standard
Reg. No

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACK INSERT CAREFULLY BEFORE USE

Rx Prescription drugs **GMP - WHO**



ALVERIN

Box 10 blisters x 10 tablets



THANH HOA MEDICAL MATERIALS PHARMACEUTICAL J.S.C
No 04 Quang Trung - Thanh Hoa city
Tel 0373 852691 - Fax 0373 855209



	<p>MẪU NHÃN XIN ĐĂNG KÝ THUỐC</p>	<p>Ngày 20 tháng 5 năm 2013</p> <p>TỔNG GIÁM ĐỐC</p> <p>CHỖ TÓNG GIÁM ĐỐC</p>  <p><i>ef</i></p> <p>S. Lê Văn Ninh</p>
<p>SẢN PHẨM</p>	<h1>ALVERIN</h1>	
<p>KÍCH THƯỚC</p>	<p>Hộp (115 x 55 x 50)mm Vỉ: (100 x 46)mm</p>	
<p>MÀU SẮC</p>		

Rx Thuốc bán theo đơn

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

ALVERIN

THÀNH PHẦN: *Cho 1 viên nén :*

- Alverin citrat: 40 mg

Tá dược: Tinh bột mì, lactose, polyvinyl pirrolidon, phẩm màu quinolein yellow, magnesi stearat, colloidal anhydrous silica, bột talc, ethanol 96%

DẠNG BÀO CHẾ : Viên nén.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 lọ 100 viên
Hộp 10 vỉ x 10 viên

DƯỢC LỰC HỌC:

Alverin citrat là một chất chống co thắt tác động trực tiếp trên cơ trơn đường ruột và cơ trơn tử cung.

Alverin citrat được sử dụng đường uống để làm giảm đau do co thắt cơ trơn đường ruột trong điều trị các rối loạn tiêu hóa như hội chứng kích thích ruột, đau do co thắt cơ trơn tử cung trong điều trị đau bụng kinh.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Alverin citrat hấp thu qua đường tiêu hóa sau khi uống và chuyển hóa nhanh thành dạng có hoạt tính, nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được khoảng 1 - 1,5 giờ sau khi uống. Các chất chuyển hóa được bài tiết trong nước tiểu theo cơ chế thải trừ chủ động qua thận.

CHỈ ĐỊNH :

Chống đau do co thắt cơ trơn ở đường tiêu hoá như hội chứng ruột kích thích, bệnh đau túi thừa của ruột kết, đau do co thắt đường mật, cơn đau quặn thận.

Thống kinh nguyên phát.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Tắc ruột hoặc liệt ruột.

Tắc ruột do phân.

Mất trương lực đại tràng.

THẬN TRỌNG:

Phải đến khám thầy thuốc nếu xuất hiện các triệu chứng mới hoặc các triệu chứng còn dai dẳng, xấu hơn, không cải thiện sau 2 tuần điều trị.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai: Chưa thấy tác dụng gây quái thai hoặc tác dụng độc hại đối với phôi thai nhưng không nên dùng thuốc trong thời kỳ mang thai vì bằng chứng về độ an toàn trong các nghiên cứu tiền lâm sàng còn giới hạn.

Cho con bú: Khuyến không nên dùng, vì bằng chứng về độ an toàn còn giới hạn.



66

SỬ DỤNG THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không nên dùng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Uống: Người lớn (kể cả người cao tuổi) mỗi lần 2-3 viên dưới dạng citrat, ngày 1 – 3 lần.

Trẻ em dưới 12 tuổi không nên dùng.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường xảy ra những tác dụng phụ như buồn nôn, đau đầu, ngứa, phát ban và chóng mặt.

Hiếm khi xảy ra các phản ứng phản vệ.

Ngưng sử dụng và hỏi kiến bác sĩ nếu xảy ra phản ứng dị ứng bao gồm phản ứng phản vệ.

Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Chưa có báo cáo cụ thể về tương tác của Alverin

Alverin có thể làm giảm hấp thu thuốc khác vì làm giảm nhu động của dạ dày.

QUÁ LIỀU & XỬ TRÍ:

Triệu chứng: Không có tài liệu nói về các dấu hiệu và triệu chứng của quá liều alverin.

Xử trí: Khi xảy ra quá liều, bệnh nhân nên được theo dõi lâm sàng và điều trị hỗ trợ.

NHỮNG LƯU Ý ĐẶC BIỆT VÀ CẢNH BÁO TRƯỚC KHI SỬ DỤNG THUỐC

- Khi thấy thuốc có hiện tượng mốc, biến màu không được dùng.

- Thuốc đã quá 24 tháng kể từ ngày sản xuất không được dùng.

- Không dùng thuốc đột ngột.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ

Đỡ xa tầm tay trẻ em

HẠN DÙNG:

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

TIÊU CHUẨN:

ĐDVN IV

Nhà sản xuất và phân phối :

Công ty cổ phần Dược Vật tư y tế Thanh Hóa

Văn phòng: 232 Trần Phú – Thành phố Thanh hóa.

Cơ sở sản xuất: Số 04 Đường Quang Trung – TP. Thanh Hóa

Điện thoại: (037) 3852.691 - Fax: (037) 3855.209

Ngày 20 tháng 5 năm 2013

TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



ef
DS. Lê Văn Ninh

PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

